

Bình Phước, ngày 20 tháng 11 năm 2017

BÁO CÁO TÓM TẮT
Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017
và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2017

I. Về kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) ước thực hiện cả năm 2017 tăng 6,8% (kế hoạch cả năm là 6,7-7%), trong đó tốc độ tăng GRDP khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 8,1%; khu vực dịch vụ tăng 8,8%; khu vực nông, lâm, thủy sản tăng 3,1%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,8% so với năm 2016.

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2017 ước thực hiện đạt 22.291 tỷ đồng, tăng 3,12% so cùng kỳ năm 2017, đạt thấp so với kế hoạch đề ra (kế hoạch là 5,5%) là do thời tiết diễn biến bất thường, mưa trái mùa ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc ra hoa, kết trái ở cây điều. Chăn nuôi trâu, bò và gia cầm ổn định, riêng chăn nuôi heo gặp nhiều khó khăn do giá bán giảm sâu, cung vượt cầu ở quý II, nhưng đã cơ bản phục hồi vào đầu quý III năm 2017. Công tác quản lý bảo vệ rừng được thực hiện thường xuyên, từ đầu năm đến nay không xảy ra tình trạng cháy rừng, phá rừng, lấn chiếm đất rừng. Thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới đến nay có 27/92 xã đạt chuẩn nông thôn mới, bình quân số tiêu chí của các xã năm 2017 là 13,28 tiêu chí, tăng 1,28 tiêu chí/xã so với năm 2016.

2. Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp có sự chuyển biến tích cực và duy trì tốc độ tăng trưởng khá. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) toàn ngành năm 2017 tăng 10% so với năm 2016, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo là ngành có đóng góp lớn nhất vào mức tăng trưởng chung của toàn ngành và tăng mạnh nhất với tốc độ tăng 10%. Một số sản phẩm chủ lực có tốc độ tăng trưởng khá so với năm 2016 như: Hạt điều nhân tăng 10,3%; Clinke tăng 11,5%; xi măng tăng 9,6%; điện sản xuất tăng 10,2%; thiết bị tín hiệu âm thanh tăng 12%.

3. Thương mại, dịch vụ và du lịch

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2017 ước thực hiện 37.785 tỷ đồng, tăng 16,14% so với năm 2016, đạt 100,76% kế hoạch năm. Hoạt động xuất nhập khẩu đạt kết quả rất ấn tượng và tăng cao so với năm 2016. Kim ngạch xuất khẩu năm 2017 ước thực hiện 1.992 triệu USD, đạt 128,5% kế hoạch, tăng 29% so với năm 2016. Kim ngạch nhập khẩu năm 2017 ước thực hiện 1.290 triệu USD, đạt 344% kế hoạch và tăng 33,2% so với năm 2016.

Hoạt động du lịch với lượt khách tham quan đạt 215.493 lượt khách; doanh thu đạt 206,34 tỷ đồng, trong đó di tích quốc gia đặc biệt Căn cứ Bộ Chỉ huy miền Tà Thiết có 325 đoàn đến tham quan, với 19 ngàn lượt người.

4. Về thu, chi ngân sách nhà nước và tín dụng ngân hàng



Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2017 ước thực hiện 5.400 tỷ đồng, đạt 103,8% dự toán điều chỉnh của HĐND tỉnh. Chi ngân sách nhà nước ước cả năm thực hiện 7.931 tỷ 372 triệu đồng, đạt 94% dự toán điều chỉnh của HĐND tỉnh.

Tín dụng ngân hàng: Tổng nguồn vốn huy động tại chỗ năm 2017 ước đạt 28.450 tỷ đồng, tăng 15,8% so với năm 2016. Dư nợ tín dụng năm 2017 ước đạt 49.320 tỷ đồng, tăng 32,79% so với năm 2016. Tỷ lệ nợ xấu năm 2017 ước còn 1,2%.

5. Về thực hiện vốn đầu tư công

- Vốn xây dựng cơ bản: Kế hoạch vốn là 2.406 tỷ 035 triệu đồng, số vốn giải ngân đến ngày 31/10/2017 là 1.237 tỷ 597 triệu đồng, đạt 51% kế hoạch. Ước thực hiện giải ngân cả năm 2017 là 2.210 tỷ 382 triệu đồng, đạt 92% kế hoạch.

- Chương trình MTQG Nông thôn mới: Kế hoạch vốn là 46 tỷ 370 triệu đồng, số vốn giải ngân đến ngày 31/10/2017 là 28 tỷ 325 triệu đồng, đạt 61%; ước giải ngân cả năm 2017 là 44 tỷ đồng, đạt 95% kế hoạch.

- Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: Kế hoạch vốn là 29 tỷ 138 triệu đồng, số vốn giải ngân đến ngày 31/10/2017 là 8 tỷ 719 triệu đồng, đạt 30%; ước giải ngân cả năm 2017 là 26 tỷ đồng đạt 90% kế hoạch.

6. Về thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp và hợp tác xã.

Về thu hút đầu tư trong nước: Đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho 130 dự án, với tổng số vốn đăng ký là 5.900 tỷ đồng, so với năm 2016 tăng 18,1% về số dự án, giảm 12 % về số vốn đăng ký. Lũy kế số dự án được cấp chủ trương đầu tư và cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đến nay là 603 dự án, với tổng số vốn đăng ký là 60.240 tỷ đồng.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI): Ước cả năm 2017 thu hút được 15 dự án với tổng vốn đăng ký khoảng 85 triệu USD, so với năm 2016 số dự án giảm 25% về số dự án, tăng 29% về số vốn đăng ký. Lũy kế đến cuối năm 2017, trên địa bàn tỉnh ước có 159 dự án FDI, với số vốn đăng ký là 1 tỷ 434 triệu USD.

Về phát triển doanh nghiệp: Ước cả năm 2017 có 850 doanh nghiệp được thành lập mới, với tổng số vốn đăng ký là 10.000 tỷ đồng, tăng 16,7% về số doanh nghiệp và tăng 145,4% về số vốn đăng ký so với năm 2016.

Về hợp tác xã, đã thành lập mới được 24 hợp tác xã, đạt 133,3% kế hoạch năm.

7. Về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Thực hiện tốt công tác hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, chỉ đạo điều hành lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Triển khai điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ cuối giai đoạn 2016-2020 cấp tỉnh. Công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát môi trường được tăng cường nhất là các khu, cụm công nghiệp...Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ước đạt khoảng 95% và chất thải nguy hại ước đạt 99%.

II. Văn hóa, xã hội

1. Giáo dục - đào tạo

Về công tác phổ cập giáo dục, đến nay có 100% xã, phường, thị trấn được công nhận hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi, phổ cập trung học cơ sở; về phổ cập giáo dục bậc trung học phổ thông hiện nay có 07/11 đơn vị đạt chuẩn quốc gia. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia không ngừng được đẩy mạnh, toàn tỉnh hiện có 113/468 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 24,14% so với tổng số trường (kế hoạch là 23%).

2. Y tế

Hệ thống y tế dự phòng từ tỉnh đến huyện và mạng lưới y tế cấp xã được củng cố và phát triển, năng lực giám sát, phát hiện và khống chế dịch được tăng cường. So với cùng kỳ năm 2016, tỷ lệ mắc bệnh và tử vong của hầu hết các bệnh truyền nhiễm đều giảm so với cùng kỳ, riêng bệnh sốt xuất huyết diễn biến phức tạp. Trong năm 2017, công suất giường bệnh trung bình đạt 83,5%; tỷ lệ giường bệnh/vạn dân: 27,5 giường; tỷ lệ bác sỹ/vạn dân: 7,5 bác sỹ; tỷ lệ trạm y tế xã có bác sỹ đạt 90%, tỷ lệ dân số tham gia bao hiểm y tế đạt 79,99%.

3. Văn hóa, thể thao

Công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa đạt được kết quả quan trọng góp phần thúc đẩy phát triển du lịch. Hoạt động thể dục, thể thao diễn ra phong phú, đa dạng với việc tổ chức thành công một số giải truyền thống như: giải vô địch việt dã leo núi toàn quốc “Chinh phục đỉnh cao Bà Rá” năm 2017, giải vô địch cúp các câu lạc bộ Kickboxing toàn quốc, giải Xe đạp “Về Phước Long xây chiến thắng”. Tham gia giải đua Xe đạp Truyền hình Bình Dương mở rộng, giải bóng đá hạng Nhất Quốc gia mùa bóng 2017.

4. Khoa học - công nghệ

Trong năm 2017 tiếp tục thực hiện 12 nhiệm vụ nghiên cứu đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh từ các năm trước chuyển sang năm 2017, tiếp tục thực hiện thủ tục để triển khai mới 04' nhiệm vụ trong kế hoạch năm 2016 và chuẩn bị triển khai 09 nhiệm vụ trong kế hoạch năm 2017. Đối với quỹ phát triển khoa học công nghệ của tỉnh đến nay đã hỗ trợ cho 04 doanh nghiệp vay vốn với số tiền là 11 tỷ đồng.

5. Về lao động, giải quyết việc làm, thực hiện chính sách an sinh xã hội

- *Công tác lao động - việc làm và dạy nghề:* Năm 2017 ước thực hiện giải quyết việc làm cho 30.000 lao động, đạt 100% kế hoạch; đào tạo nghề cho 6.000 lao động, đạt 100% kế hoạch; tỷ lệ lao động qua đào tạo 48%, đạt kế hoạch đề ra.

- *Công tác Thương binh liệt sĩ - người có công:* Các chế độ, chính sách ưu đãi đối với gia đình chính sách, người có công được tổ chức kịp thời, đúng đối tượng và hiệu quả. Trong 10 tháng năm 2017, đã giải quyết trên 3.172 hồ sơ người có công. Đã tổ chức lễ phong tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước cho 18 Bà mẹ Việt Nam anh hùng; tổ chức thăm, tặng 45.362 phần quà với tổng kinh phí hơn 15 tỷ đồng cho đối tượng chính sách, người có công.

- *Công tác giảm nghèo:* Tiếp tục triển khai đồng bộ các chính sách giảm nghèo bền vững; thực hiện có hiệu quả các chính sách như: hỗ trợ tín dụng ưu đãi cho vay hộ nghèo, cấp thẻ bảo hiểm y tế, miễn giảm học phí cho con em hộ nghèo. Ước thực hiện năm 2017 tỷ lệ hộ nghèo chuẩn mới tiếp cận đa chiều giảm 0,6%, đạt kế hoạch đề ra.

- *Công tác bảo trợ xã hội:* Trong năm 2017, đã tiếp nhận 21 đối tượng; quản lý nuôi dưỡng tập trung 52 đối tượng; lập hồ trợ sinh kế cho 28 đối tượng người khuyết tật với số tiền 150 triệu đồng.

6. Về công tác dân tộc

Các chương trình, dự án đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã huy động được tổng lực các nguồn vốn của trung ương và địa phương đã góp phần quan trọng làm thay đổi bộ mặt cơ sở hạ tầng nông thôn. Trình độ sản xuất của bà con đồng bào dân tộc thiểu số đã được nâng lên rõ rệt, cùng với sự quan tâm chia sẻ của các cấp, các ngành, các mạnh thường quân đã hỗ trợ cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội qua đó góp phần thực hiện giảm nghèo. Các hoạt động đời sống vật chất, tinh thần luôn được quan tâm.

7. Cải cách hành chính

Trong năm 2017 đã thực hiện việc rà soát, lập danh mục thủ tục hành chính và đưa vào hoạt động Trung tâm hành chính công vào cuối tháng 4 năm 2017. Phân công lại nhiệm vụ của Tổ công tác thực hiện Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tổ chức sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; thành lập mới 7 đơn vị gồm các ban, tổ chỉ đạo và trung tâm; bãi bỏ, đổi tên, thành lập lại, quy định tổ chức bộ máy một số đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp huyện. Thực hiện tinh giản biên chế đợt I/2017 cho 04 trường hợp, dự kiến tinh giản biên chế đợt II/2017 là 41 trường hợp.

8. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng

Hoạt động thanh tra chuyên ngành được tập trung đẩy mạnh, nhất là các lĩnh vực đang được dư luận xã hội quan tâm. Qua thanh tra, đã kịp thời phát hiện, xử lý nhiều vi phạm pháp luật, kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục những bất cập, sơ hở trong quản lý, trong ban hành chính sách, pháp luật.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục có những chuyển biến tích cực, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Công tác xử lý đơn thư luôn được quan tâm. Việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài được triển khai thực hiện nghiêm túc và đạt được những kết quả tích cực.

III. Quốc phòng - an ninh, quan hệ đối ngoại

1. Về quốc phòng - an ninh

Công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh được chú trọng, triển khai có hiệu quả các kế hoạch, biện pháp bảo vệ chính trị, đảm bảo an ninh nội bộ. Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; quản lý chặt chẽ hoạt động của các đối tượng chính trị trên địa bàn không để hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; an ninh biên giới được bảo đảm; an ninh trật tự có nhiều chuyển biến tích cực, kết quả các mặt công tác đều vượt nhiều so với chỉ tiêu đã đề ra. Đấu tranh có hiệu quả với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; công tác truy nã vượt chỉ tiêu đề ra 23,33%; tai nạn giao thông giảm 02 tiêu chí.

2. Về quan hệ hợp tác và đối ngoại

Trong năm 2017, tỉnh Bình Phước đã ký kết 02 biên bản ghi nhớ giữa UBND tỉnh Bình Phước với tỉnh Salavan, tỉnh Champasak nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Đặc biệt trong tháng 6 vừa qua, tỉnh được vinh dự đón Thủ tướng Hun Sen cùng với các thành viên trong đoàn đại biểu cấp cao Chính phủ Campuchia tới Việt Nam nhân dịp kỷ niệm 40 năm ngày Thủ tướng Hun Sen và đồng đội bắt đầu con đường cách mạng, cứu đất nước Campuchia khỏi chế độ diệt chủng Pol Pot.

IV. Đánh giá chung

Năm 2017 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, trong bối cảnh có nhiều thuận lợi và không ít khó khăn, nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và tinh thần đổi mới, sáng tạo, linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện của cả hệ thống chính trị bằng những quyết sách cụ thể, đúng đắn, phù hợp nên tạo thuận lợi thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2017 tiếp tục phát triển và đạt kết quả khá toàn diện trên các mặt. Ước thực hiện cả năm 2017 có 8/27 chỉ tiêu vượt kế hoạch, có 18/27 chỉ tiêu đạt kế hoạch, riêng chỉ tiêu chi ngân sách đạt 94% kế hoạch. Sản xuất nông nghiệp mặc dù có khó khăn nhưng vẫn tăng 3,1%, mô hình hợp tác xã kiểu mới, hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng

công nghệ cao bước đầu đã hình thành, tạo sự lan tỏa và mang lại hiệu quả. Sản xuất công nghiệp duy trì tốc độ tăng trưởng khá; kim ngạch xuất nhập khẩu tăng cao; thu ngân sách đáp ứng tốt nhiệm vụ chi thường xuyên, đồng thời tăng thêm nguồn vốn đầu tư phát triển. Các chính sách về cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp và cải cách thủ tục hành chính đã được triển khai mạnh mẽ, khá đồng bộ, đặc biệt, bằng các giải pháp cụ thể, thiết thực, đã tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp nên tạo được niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, quốc phòng an ninh, đối ngoại đảm bảo thực hiện đúng định hướng, mục tiêu và nhiệm vụ đã đề ra.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2017 còn một số khó khăn, hạn chế đó là: Giá cả các mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh không ổn định; tình hình dịch bệnh trên cây điều đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mùa vụ năm 2017; công tác vận động, xúc tiến đầu tư đã được quan tâm, song hình thức, nội dung chưa thật sự thiết thực, chưa tạo được sức hấp dẫn đối với nhà đầu tư; số doanh nghiệp giải thể, tạm ngừng hoạt động còn nhiều; tiến độ thực hiện một số công trình, dự án trọng điểm của tỉnh còn chậm; giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản và vốn chương trình mục tiêu chưa đạt yêu cầu; việc huy động nguồn lực trong dân và doanh nghiệp cho đầu tư xây dựng nông thôn mới còn hạn chế; cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ dạy học tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục; việc đầu tư nâng cấp bệnh viện đa khoa tinh chậm được triển khai thực hiện; hiệu quả hoạt động cải cách hành chính, sắp xếp lại bộ máy tổ chức, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức các cơ quan nhà nước chưa đạt hiệu quả như mong muốn; kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cán bộ công chức vẫn còn những biểu hiện chưa tốt, nhất là trong giải quyết thủ tục, hồ sơ cho doanh nghiệp và người dân.

B. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2018

I. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế một cách đồng bộ, toàn diện, nhất là tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế phù hợp gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch và bình đẳng; khuyến khích đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp; đẩy mạnh thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Thực hiện tốt các chính sách phát triển giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển văn hóa, xã hội. Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội gắn với thực hiện dân chủ và công bằng xã hội. Ứng phó và thích nghi hiệu quả với biến đổi khí hậu, tăng cường công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giảm biên chế gắn với cải cách công vụ, thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Giữ vững an ninh quốc phòng và trật tự, an toàn xã hội. Chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Chỉ tiêu kinh tế:

- Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng khoảng 6,8 - 7% (theo giá 2010) so với năm 2017.

- Cơ cấu kinh tế: ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 30,3%; công nghiệp và xây dựng chiếm 31,4%; dịch vụ chiếm 38,3%.

- GRDP bình quân đầu người: 47,9 triệu đồng

- Kim ngạch xuất khẩu: 2.240 triệu USD.
- Kim ngạch nhập khẩu: 1.380 triệu USD.
- Thu ngân sách (cả thu nội địa và hải quan): 5.600 tỷ đồng.
- Tổng chi ngân sách: 8.654 tỷ 808 triệu đồng.
- Số doanh nghiệp thành lập mới trong năm là 900 doanh nghiệp.
- Số hợp tác xã thành lập mới trong năm là 22 hợp tác xã.

2. Chỉ tiêu xã hội, môi trường:

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: 26,2%.
- Tỷ lệ hộ nghèo tiếp cận đa chiều giảm trong năm: 0,5%.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi còn 13,5%.
- Số giường bệnh trên vạn dân đạt 28 giường.
- Số bác sĩ trên vạn dân: 7,8 bác sĩ.
- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 82,2%.
- Giải quyết việc làm cho 30.000 lao động.
- Tỷ lệ lao động được qua đào tạo: 52%.
- Tỷ lệ dân số sử dụng điện 98,7%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 95,3%.
- Tỷ lệ che phủ rừng (chung): 70%.
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng thêm: 9 xã.
- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường: 70%

III. Nhiệm vụ và giải pháp.

1. Về phát triển nông nghiệp và nông thôn.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 25/4/2017 của Tỉnh ủy về chuyển đổi, phát triển sản xuất nông nghiệp tỉnh Bình Phước giai đoạn 2017-2020. Thực hiện có hiệu quả việc chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến cho người dân trong sản xuất nông nghiệp. Tăng cường công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, xử lý dứt điểm việc sử dụng chất cấm trong sản xuất nông nghiệp và bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm. Tập trung triển khai chính sách hỗ trợ cho nông dân trồng điều, nhằm phục hồi vườn điều, giảm thiểu thiệt hại, ổn định năng suất, sản lượng cây điều. Tăng cường chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới, phấn đấu mỗi xã nông thôn mới có một hợp tác xã kiểu mới.

2. Về phát triển công nghiệp.

Tập trung xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp; đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Becamex - Bình Phước, khu công nghiệp Minh Hưng – Sikico, khu công nghiệp Đồng Xoài 3... Triển khai thực hiện khu công nghiệp trong khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư và xây dựng cảng ICD. Triển khai thực hiện có hiệu quả đề án quy hoạch điện năng lượng mặt trời và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư thực hiện dự án.

3. Về thương mại, dịch vụ và du lịch

Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm và đẩy mạnh công tác xuất khẩu. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ xây dựng các Trung tâm thương mại thị xã Đồng Xoài, Phước Long và huyện Chơn Thành. Tiếp tục đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án phát triển du lịch

sinh thái. Khai thác có hiệu quả các giá trị lịch sử tại Khu căn cứ Bộ Chỉ huy các lực lượng vũ trang quân giải phóng Miền Nam (Tà Thiết).

4. Về phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã và thu hút đầu tư.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 11-NQ/TW về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và Nghị quyết số 12-NQ/TW về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.

Tiếp tục duy trì thường xuyên việc gấp gỡ và trao đổi tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, nhà đầu tư gắn với triển khai có hiệu quả các quy định về chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư và chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Tăng cường xúc tiến đầu tư nước ngoài. Đưa vào hoạt động quỹ khởi nghiệp và hiệp hội phát triển doanh nghiệp của tỉnh.

5. Về tài chính, tín dụng và đầu tư phát triển.

Tăng cường công tác quản lý thu, khai thác tốt nguồn thu phát sinh, thực hiện quyết liệt các biện pháp chống thất thu thuế, chuyển giá trốn thuế. Phấn đấu thu hồi và xử lý nợ đọng thuế theo đúng quy định. Điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách.

Thực hiện tốt chính sách tín dụng, tăng dư nợ tín dụng phù hợp gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, giảm nợ xấu. Ưu tiên và tăng tỷ lệ dư nợ tín dụng cho phát triển sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ nông dân...

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, đền bù giải tỏa để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công trình trọng điểm như: đường Đồng Phú – Bình Dương, đường Trần Hưng Đạo nối dài, đường DT 741, dự án khu đô thị mới – công viên trung tâm Đồng Xoài, dự án quần thể văn hóa - cứu sinh Bà Rá, các dự án điện năng lượng mặt trời, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

6. Về bảo vệ tài nguyên môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản đặc biệt là tài nguyên nước, đất đai... Chủ động, tập trung nguồn lực, thực hiện các giải pháp tổng thể, toàn diện để ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, nhất là các khu, cụm công nghiệp và khu dân cư tập trung. Tăng cường các biện pháp xử lý chất thải rắn, chất thải công nghiệp, chất thải độc hại và chất thải y tế. Kiên quyết xử lý các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

7. Về văn hóa – xã hội

Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học; khắc phục tình trạng phòng học tạm, phòng mượn, thiếu giáo viên mầm non; đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo chỉ tiêu trường học đạt chuẩn quốc gia; tiếp tục duy trì kết quả phổ cập mầm non, tiểu học, trung học cơ sở. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; triển khai thực hiện dự án nâng cấp bệnh viện đa khoa tỉnh từ 300 giường lên 600 giường bệnh. Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế xã, phường, thị trấn, y tế dự phòng.

Triển khai có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều; thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội, ưu đãi người có công, chính sách đồng bào dân tộc. Thực hiện các chính

sách giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động, xuất khẩu lao động. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo; bình đẳng giới nâng cao vị thế của người phụ nữ. Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; đẩy mạnh chiến lược phát triển thanh niên. Phát triển phong trào thể dục, thể thao để nâng cao thể chất của người dân.

8. Về cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Thực hiện tốt chính sách giản biên ché giai đoạn 2015- 2021. Tăng cường biện pháp triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công của tỉnh. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII của Đảng.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) phấn đấu tăng 3 đến 5 bậc so với năm 2017. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước và trách nhiệm người đứng đầu. Tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, mức độ 4.

Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; tập trung thanh tra, kiểm tra các vấn đề dư luận quan tâm liên quan đến tham nhũng, lãng phí như: đất đai, tài nguyên khoáng sản, các dự án đầu tư xây dựng theo hình thức BOT, BT, dự án đầu tư nguồn ngân sách nhà nước.

9. Về quốc phòng – an ninh, đối ngoại

Tập trung nắm chắc tình hình trong tỉnh và tình hình giáp biên, kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh và đối ngoại để chủ động giải quyết mọi tình huống phát sinh, giữ vững quốc phòng an ninh tuyến biên giới, xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị. Tổ chức tốt công tác diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh. Tăng cường hơn nữa công tác đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm đi đôi với tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật, nâng cao ý thức thượng tôn pháp luật, phấn đấu giảm mạnh các loại trọng án, giảm tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2017 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- TU, HĐND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, ĐBHĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Tràm